

Bản án số: **183/2024/HS-PT**

Ngày: 17 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Phú.

Các Thẩm phán: Ông Trần Mạnh Dũng

Ông Đinh Tấn Long

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Lê Như T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Như T** (tên gọi khác: **Méo**), sinh ngày 24 tháng 12 năm 1995, tại huyện B, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố 9, thị trấn L, huyện B, tỉnh Quảng Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: sửa xe; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn S (chết) và bà Đỗ Thị Như H; bị cáo có vợ và 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020); tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 26/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 30 tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2022).

Nhân thân:

- Ngày 20/5/2013, bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 375.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 31/5/2013, bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 375.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 29/7/2013, bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “*Trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác*” và “*Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác*”.

- Ngày 29/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 20 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”.

- Ngày 19/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 24 tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”.

- Ngày 10/5/2018, bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe của người khác*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ trong T hợp khẩn cấp ngày 05/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có 02 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 04/4/2023, chị Nguyễn Thị Khúc Quỳnh đi ra khu vực nhà kho nơi Lê Như T quản lý, sử dụng để sửa chữa xe máy thì phát hiện thấy T cùng với Nguyễn Đức Tây, Nguyễn Đức Hùng và Lê Quốc Phong tụ tập để sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực bên hông nhà kho. Lúc này có các con của chị Quỳnh và T là cháu Lê Thành Trung, sinh năm 2019 và Lê Như Hưng, sinh năm 2020 đang chơi cạnh đó. Chị Quỳnh nói T sao lại sử dụng ma túy trước mặt các con thì bị T mắng và đuổi đi nên chị Quỳnh dắt hai con vào nhà.

Đến tối cùng ngày, chị Quỳnh thấy cháu Trung có biểu hiện lạ khóc và không chịu ngủ nên đến sáng ngày 05/4/2023 chị đưa cháu Trung đến Trung tâm Y tế huyện B để thăm khám. Qua xét nghiệm, xác định cháu Trung dương tính với Methamphetamine (ma túy đá) nên chị Quỳnh đã trình báo Công an thị trấn L, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 04/4/2023, Lê Như T, Nguyễn Đức Tây, Nguyễn Đức Hùng và Lê Quốc Phong cùng ngồi chơi tại bộ bàn ghế nhựa bên hông nhà kho của T tại khu phố 9, thị trấn L, huyện B. Lúc này, T nói Tây đi vào nhà kho lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra để Phong hút ma túy thì Tây đồng ý và đi vào nhà kho lấy ra một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã được làm từ chai nhựa, trên nắp chai có gắn một cái nỏ thủy tinh (còn gọi là nôi) có sẵn ma túy bên trong, một ống hút nhựa và 01 cái bật lửa có gắn que tăm và lò xo (gọi là đèn) để trên cái bàn nhựa nơi T, Tây, Phong đang ngồi. Tây dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh có chứa ma túy loại Mathamphetamine (ma túy đá) rồi đưa cho T, Phong và Tây cùng hút ma túy. Lúc này, chị Nguyễn Thị Khúc Quỳnh đi ra nhà kho thì nhìn thấy T đang đốt ma túy trong nỏ thủy tinh nên nói với T rằng: “*Răng anh đốt trước mặt con rứa?*”, thì T la và đuổi chị Quỳnh vào nhà. Chị Quỳnh dẫn hai đứa con vào nhà, T để bộ dụng cụ xuống bàn nhựa để cho ma túy nguội, khô lại. Tây cầm bật lửa đốt nóng ma túy rồi Tây, T, Phong cùng sử dụng.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đức Hùng đến nhà T chơi, Hùng ngồi tại bộ bàn ghế nhựa bên hông nhà kho cùng với T, Phong và Tây. Tại đây, Tây cầm bật lửa đốt nóng ma túy trong nỏ thủy tinh đưa cho Phong, T, Hùng hút ma túy cùng với Tây. Khoảng 10 phút sau, T đi vào trong nhà, tại bàn còn lại Tây, Hùng, Phong. Lúc này, Hùng cầm bật lửa đốt nóng ma túy trong nỏ thủy tinh hút một hơi ma túy, sau đó đốt ma túy còn lại trong nỏ thủy tinh đưa về phía Tây, Tây cầm ống hút ngậm vào miệng hút. Tây hút xong, Hùng tiếp tục đốt ma túy trong nỏ thủy tinh đưa về phía Phong để Phong hút ma túy. Trong lúc đang cầm nỏ thủy tinh đưa cho Phong thì chị Quỳnh đi vào nhà kho nhìn thấy nên Hùng bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống đất.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T rủ Phong, Hùng và Nguyễn Hồng Công (sinh năm 1995, trú tại: khu phố 7, thị trấn L, huyện B) đi bắn chim sau T Trần Quốc Toàn (thuộc khu phố 7, thị trấn L, huyện B) nhưng không bắn được chim nên ra về.

Tại biên bản xét nghiệm người nghi vẫn có sử dụng ma túy ngày 05/4/2023 thể hiện kết quả: Lê Như T và Nguyễn Đức Tây dương tính với ma túy đá, loại Methamphetamine; cháu Lê Thành Trung dương tính với Methamphetamine (ma túy đá); chị Nguyễn Thị Khúc Quynh và cháu Lê Như Hưng âm tính với ma túy Methamphetamine.

Sau khi T bị bắt, Nguyễn Đức Hùng, Lê Quốc Phong bỏ đi khỏi địa phương. Đến ngày 09/4/2023 thì Hùng đến Công an huyện B trình diện; ngày 11/4/2023 thì Phong đến Công an huyện B trình diện. Tại bản xét nghiệm người nghi vẫn có sử dụng ma túy ngày 09/4/2023, kết quả: Nguyễn Đức Hùng dương tính với ma túy đá, loại Methamphetamine. Tại bản xét nghiệm người nghi vẫn có sử dụng ma túy ngày 11/4/2023, kết quả: Lê Quốc Phong dương tính với ma túy đá, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 651/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính trong các mẫu niêm phong ký hiệu 01, 02 và 03 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; lượng chất bám dính trong các mẫu ký hiệu 01, 02 và 03 đều rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Như T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Lê Như T 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 05/4/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 12/3/2024, bị cáo Lê Như T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Như T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không thành khẩn khai báo nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Như T 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thừa nhận về hành vi phạm tội của mình; cung cấp tài liệu về ông nội là người có công cách mạng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hai tình tiết định khung quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; nhân thân xấu; tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Như T, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Như T không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Như T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét việc kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Như T khai nhận về hành vi của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến 21 giờ ngày 04/4/2023, tại khu vực nhà kho nơi T quản lý, sử dụng để sửa chữa xe máy thuộc khu phố 9, thị trấn L, huyện B, tỉnh Quảng Nam, Lê Như T đã có hành vi cung cấp ma túy loại Methamphetamine và các dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 nắp nhựa tròn màu xanh, trên nắp nhựa có gắn một ống hút nhựa màu đỏ và 01 nõ thủy tinh trong suốt, 01 hộp quẹt màu vàng, 01 tăm nhọn một đầu gắn với 01 lò xo bằng kim loại) để Nguyễn Đức Tây, Lê Quốc Phong, Nguyễn Đức Hùng và Lê Như T cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Nguyễn Đức Tây đã nghe theo sự phân công của T cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã có sẵn ma túy bên trong và đốt nóng ma túy để sử dụng và đưa cho Phong, T sử dụng. Nguyễn Đức Hùng có hành vi đốt nóng ma túy có sẵn trong bộ sử dụng ma túy của T để sử dụng và đưa cho Phong, Tây cùng sử dụng. Trước đó, ngày 26/2/2020 Lê Như T bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 30 tháng tù về tội "*Hủy hoại tài sản*" với tình tiết định khung tăng nặng là "*Tái phạm nguy hiểm*". Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Lê Như T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung "*Đối với hai người trở lên*" và "*Tái phạm nguy hiểm*" theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Như T thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo Lê Như T gây ra và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Lê Như T 09 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" là có cơ sở. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thừa nhận về hành vi phạm tội của mình; cung cấp tài liệu về ông nội là người có công cách mạng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hai tình tiết định khung quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; nhân thân xấu; tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội và mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Như T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Như T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2024/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt.

- Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Lê Như T **09 (Chín)** năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 05/4/2023.

2. Bị cáo Lê Như T phải chịu **200.000 (Hai trăm nghìn)** đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*ngày 17/7/2024*).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa